

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ T.S**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Số: 29/2020/QĐST- HNGĐ

Từ Sơn, ngày 10 tháng 01 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 57/2019/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Minh N, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn L.B- xã N.D- huyện T.D – Tỉnh Bắc Ninh

Trú tại: Số 177 T.L- Phường Đ.B - Tx T.S- Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết T, sinh năm 1989.

HKTT và trú tại: Thôn L.B, xã N.D, huyện T.D, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 và Điều 107 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/01/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Minh N và anh Nguyễn Viết T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Minh N và anh Nguyễn Viết T thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Chị N và anh T thỏa thuận sau khi ly hôn, chị N trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Tuệ N, sinh ngày 23/4/2016. Về nghĩa vụ cấp dưỡng

nuôi con, anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000đồng/tháng kể từ tháng 01/2020 đến khi con chung đủ 18 tuổi.

* Về tài sản chung, công sức đóng góp: Chị N và anh T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về công nợ, đất nông nghiệp: Chị N và anh T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Chị N phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại biên lai thu số AA/2017/0002343 ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T.S. Xác nhận chị Ngọc đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã T.S;
- THADS thị xã T.S;
- UBND xã N.D, H. Tiên Du;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Trường